

Số: 79/BC-ĐHSPHN

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2022

**BÁO CÁO**  
**Về tình hình việc làm sinh viên sau tốt nghiệp năm 2021**  
**thực hiện khảo sát năm 2022**

Kính gửi: Trung tâm Hỗ trợ Đào tạo & Cung ứng nhân lực, Bộ GD&ĐT

Tên trường: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Điện thoại / Fax liên hệ: 043.7547823 / 043.7547971

Đường link website công khai báo cáo: [www.hnue.edu.vn](http://www.hnue.edu.vn).

Năm tốt nghiệp: 2021.

Trình độ đào tạo: Đại học.

Thực hiện Công văn số 3943/BGDĐT-GDĐH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đã khảo sát 1445 sinh viên tốt nghiệp năm 2021 trong đó có 1088 sinh viên phản hồi thông tin về tình trạng việc làm (chiếm 75.3% tổng số sinh viên tốt nghiệp) của 30 ngành đào tạo năm 2021.

**I. Mục tiêu khảo sát**

Nhằm thu thập thông tin về tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp cũng như ý kiến của sinh viên đánh giá mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo so với nhu cầu xã hội, hằng năm nhà trường đều triển khai thực hiện khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Kết quả khảo sát là cơ sở để nhà trường điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh của các ngành, để các khoa cải tiến chương trình đào tạo và có các biện pháp hỗ trợ sinh viên tìm việc làm.

Nội dung khảo sát việc làm của sinh viên bao gồm:

- Tình trạng việc làm hiện tại: đã có việc làm, chưa có việc làm hoặc tiếp tục học thêm;
- Loại hình doanh nghiệp sinh viên tìm được việc làm;
- Đánh giá mức độ đáp ứng của chương trình đào tạo với yêu cầu của công việc.

**II. Tổ chức thực hiện**

**1. Kế hoạch khảo sát**



**Bảng1: Kế hoạch khảo sát việc làm SVTN năm 2021**

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN DỰ KIẾN	ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
1.	Lập Ban chỉ đạo	01/10/2022	TT ĐBCL
2.	Xây dựng phiếu điều tra, chọn mẫu khảo sát	15/10/2022	TT ĐBCL
3.	Thực hiện điều tra	19/11/2022	Các Khoa
4.	Nhập, tổng hợp và xử lý dữ liệu	06/12/2022	TT ĐBCL
5.	Phân tích dữ liệu, lập đồ thị, biểu bảng số liệu	15/12/2022	TT ĐBCL
6.	Viết báo cáo	20/12/2022	TT ĐBCL
7.	Thẩm định và duyệt báo cáo	25/12/2022	Ban giám hiệu
8.	Báo cáo Bộ Giáo dục và đăng trên web trường	30/12/2022	TT ĐBCL

## 2. Mẫu khảo sát

Thực hiện chọn mẫu khảo sát theo quy định tại Công văn số 3943/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khảo sát, công khai và báo cáo tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp. Danh sách sinh viên tốt nghiệp năm 2021 trong Phụ lục 1 đính kèm Báo cáo, Danh sách sinh viên tốt nghiệp năm 2021 có phản hồi khảo sát trong Phụ lục 2 đính kèm Báo cáo.

## 3. Phiếu khảo sát

Phiếu khảo sát gồm các câu hỏi về tình hình việc làm sau tốt nghiệp, khu vực làm việc, thu nhập, nơi làm việc,.. xem trong Phụ lục 3 đính kèm báo cáo.

## 4. Hình thức khảo sát

Khảo sát được thực hiện bằng nhiều hình thức kết hợp: bằng phiếu hỏi, bằng email, mạng xã hội và qua điện thoại liên lạc trực tiếp. Mỗi phương pháp khảo sát đều có ưu nhược điểm riêng nhưng đều cho kết quả mong muốn.

## III. Kết quả khảo sát

### 1. Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp

Kết quả khảo sát cho thấy có:

- 1047/1084 sinh viên tốt nghiệp năm 2021 được khảo sát có phản hồi trả lời có việc làm (chiếm 96,58%)



- Số sinh viên tốt nghiệp năm 2021 trả lời đang học nâng cao trên tổng số phản hồi là 56/1048 chiếm 5,2%.

- Số SVTN năm 2021 chưa có việc làm trên tổng số phản hồi là 37/1084 phản hồi chiếm 3,41%. Xem bảng 2.

## **2. Khu vực việc làm của sinh viên tốt nghiệp**

Kết quả khảo sát cho thấy trong số SVTN có việc làm tỉ lệ phân bố cho các khu vực làm việc như sau (Xem bảng 2):

- Nhà nước: 35,7%
- Tư nhân: 53,9%
- Có yếu tố nước ngoài: 6,4%
- Tự tạo việc làm 3,9%

## **3. Đánh giá mối quan hệ giữa kết quả đào tạo và tình trạng việc làm của sinh viên tốt nghiệp**

Kết quả khảo sát cho thấy:

- Số sinh viên tốt nghiệp năm 2021 phản hồi khảo sát có việc làm chiếm tỉ lệ cao (96,58%).

- Các ngành có tỉ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm cao nhất (100% có việc làm) là: Sư phạm Lịch sử, Sư phạm Địa lý, Tâm lý học giáo dục, Giáo dục Mầm non, Giáo dục Tiểu học, Sư phạm Tiếng Anh,...

- Ngành sư phạm có tỉ lệ SVTN có việc làm thấp hơn (dưới 80%) là: Quản lý giáo dục, Xem bảng 2.

Bảng 2. Tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2021

Mã ngành	Tên ngành	Số SVTN		Số SV phân hời		Tình hình việc làm				Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV phân hời	Tỷ lệ SVTN có việc làm/ tổng số SV tốt nghiệp	Khu vực làm việc			
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Có việc làm			Chưa có việc làm			Nhà nước	Tư nhân	Tư tạo việc làm	Có yếu tố nước ngoài
						Đúng ngành đào tạo	Liên quan đến ngành đào tạo	Không liên quan đến ngành đào tạo							
7140217	Sư phạm Ngữ văn	161	153	104	96	86	7	3	2	0	45	48	1	2	
7140204	Giáo dục Công dân	30	29	20	19	20	0	0	0	0	0	20	0	0	
7140206	Giáo dục Thể chất	12	1	9	1	8	1	0	0	0	9	0	0	0	
7140203	Giáo dục Đặc biệt	33	33	11	11	11	0	0	0	0	0	10	1	0	
7140209	Sư phạm Toán học	169	121	168	120	146	6	2	12	3	71	67	13	3	
7140219	Sư phạm Địa lý	64	57	43	37	36	6	1	0	1	23	15	2	3	
7140213	Sư phạm Sinh học	56	48	19	17	18	0	0	0	1	11	4	3	0	
7310403	Tâm lý học giáo dục	18	15	10	8	6	3	1	0	0	0	10	0	0	
7140212	Sư phạm Hoá học	102	81	102	81	38	48	1	4	11	42	33	10	2	
7310401	Tâm lý học	50	44	35	30	21	3	7	1	3	0	31	0	0	
7140218	Sư phạm Lịch sử	56	52	45	42	27	11	7	0	0	18	23	2	2	
7140221	Sư phạm Âm nhạc	16	15	11	10	6	4	1	0	0	2	8	1	0	
7140202	Giáo dục Tiểu học	82	74	54	48	54	0	0	0	0	30	23	1	0	
7140222	Sư phạm Mỹ thuật	5	4	3	2	2	1	0	0	0	1	1	1	0	
7310201	Chính trị học	9	8	6	5	0	0	6	0	0	0	6	0	0	
7480201	Công nghệ thông tin	15	6	15	6	14	1	0	0	0	1	13	0	1	
7140233	Sư phạm Tiếng Pháp	13	13	11	11	2	4	4	0	1	2	7	1	0	
7140205	Giáo dục Chính trị	35	33	25	23	25	0	0	0	0	0	25	0	0	



7140231	Sư phạm Tiếng Anh	64	58	62	56	45	15	2	0	0	100.00	96.88	28	29	5	0
7760101	Công tác xã hội	54	46	21	17	7	9	5	0	0	100.00	38.89	5	11	1	4
7229001	Triết học	18	12	18	12	3	7	7	1	0	100.00	100.00	4	13	0	0
7460101	Toán học	44	36	44	36	20	5	2	12	5	88.64	88.64	2	18	6	1
7420101	Sinh học	8	6	3	3	2	1	0	0	0	100.00	37.50	0	3	0	0
7140208	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	31	16	27	14	17	1	6	3	0	100.00	87.10	16	6	2	0
7140201	Giáo dục Mầm non	67	67	22	22	10	2	9	1	0	100.00	32.84	4	15	0	2
7229030	Văn học	42	40	19	19	9	3	1	5	1	94.74	42.86	4	7	1	1
7140210	Sư phạm Tin học	15	8	15	8	14	0	0	0	1	93.33	93.33	2	10	0	2
7140211	Sư phạm Vật lý	95	65	95	65	66	12	2	8	7	92.63	92.63	30	44	3	3
7140114	Quản lý giáo dục	18	16	12	11	5	4	0	0	3	75.00	50.00	1	6	1	1
7310630	Việt Nam học	63	57	59	54	18	21	13	7	0	100.00	93.65	3	29	8	12
<b>Tổng:</b>		<b>1445</b>	<b>1214</b>	<b>1088</b>	<b>884</b>	<b>736</b>	<b>175</b>	<b>80</b>	<b>56</b>	<b>37</b>	<b>96.23</b>	<b>72.46</b>	<b>354</b>	<b>535</b>	<b>63</b>	<b>39</b>

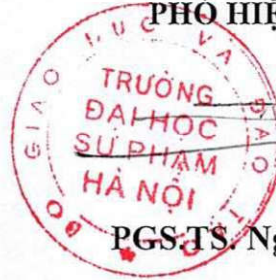
Báo cáo tổng hợp kết quả việc làm của sinh viên được đăng tải trên website của Nhà trường, tại địa chỉ: <http://www.hnue.edu.vn> từ ngày 31/12/2022.

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, ĐBCL.

**KT.HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS Nguyễn Đức Sơn**